

Số:103 /2024/QĐST-HNGĐ

Quảng Điền, ngày 16 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 57/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Như Q**, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: **xóm E, thôn A, xã Q, huyện Q, tỉnh Thừa Thiên Huế.**

- Bị đơn: Anh **Đặng Phước K**, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: **xóm E, thôn A, xã Q, huyện Q, tỉnh Thừa Thiên Huế.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2024.

XÉT THẤY:

Ngày 04/09/2024, bị đơn là anh **Đặng Phước K** đã có đơn rút toàn bộ yêu cầu giải quyết chia tài sản chung của vợ chồng khi ly hôn, việc rút yêu cầu của đương sự là hoàn toàn tự nguyện nên được Tòa án chấp nhận.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Nguyễn Thị Như Q** và anh **Đặng Phước K**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu **Đặng Nguyễn Ánh N**, sinh ngày 26/10/2017 cho anh **Đặng Phước K** trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi); giao cháu **Đặng Phước Phúc K1**, sinh ngày 04/11/2019

cho chị Nguyễn Thị Như Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi). Không ai có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: anh Đặng Phước K đã tự nguyện rút yêu cầu giải quyết về tài sản chung; không ai có yêu cầu gì thêm, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Như Q và anh Đặng Phước K xác nhận quá trình chung sống không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Như Q tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0000625 ngày 05/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Điền; chị Nguyễn Thị Như Q được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

Anh Đặng Phước K được hoàn trả 7.500.000 đồng (bảy triệu năm trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chia tài sản chung khi ly hôn theo biên lai số 0000660 ngày 21/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Điền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được sửa đổi bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T.T-Huế;
- VKSND huyện Quảng Điền;
- Chi cục THADS huyện Quảng Điền;
- UBND xã Quảng An
(ĐKKH số 11, ngày 04/02/2016);
- Các đương sự;

- Lưu HS;
- Lưu án văn.

THẨM PHÁN

Trương Quốc Công

Trương Quốc Công